

**CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **124**/2014/NĐ-CP

Hà Nội, ngày **29** tháng 12 năm 2014

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
<b>ĐẾN</b>	Số:.....
	Ngày:..... 29/12

**NGHỊ ĐỊNH**

**Sửa đổi Khoản 6 Điều 31 Nghị định số 73/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;*

*Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung năm 2009;*

*Căn cứ Luật Dạy nghề ngày 29 tháng 11 năm 2006;*

*Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2014;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,*

*Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi Khoản 6 Điều 31 Nghị định số 73/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.*

**Điều 1. Sửa đổi Khoản 6 Điều 31 Nghị định số 73/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục như sau:**

“6. Giáo viên, giảng viên là người nước ngoài giảng dạy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học có vốn đầu tư nước ngoài phải bảo đảm đáp ứng quy định tại Khoản 4 và Khoản 5 Điều này và có ít nhất 05 năm kinh nghiệm trong cùng lĩnh vực giảng dạy.”

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 02 năm 2015.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KGVX (3b). 40

**TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Tấn Dũng